TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HOÀ** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 21/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HOÀ, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Võ Thị Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đỗ Văn T và bà Trần Thị Thu B

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị H - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà tham gia phiên toà: ông Dương Thanh N - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Kim V, tên gọi khác: không, giới tính: nam, sinh ngày 23/01/2000 tại Phú Yên; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: thôn Bàn Thạch, xã Hoà Xuân Đ, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm biển; Cha: Huỳnh T, SN 1974; Mẹ: Đoàn Thị N, SN 1972; Gia đình có 03 anh em, bị can là con út; Vợ: Huỳnh Thị Mộng C, SN 2001; Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 09/8/2019 bị Công an phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hoà xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt ngày 12/8/2019. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thanh T – sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu phố Phú Lạc, phường Hoà Hiệp N, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Võ Xuân T – sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Phước Tân, xã Hoà T, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

2. Huỳnh Đ – sinh năm 1948; Địa chỉ: Khu phố Đa Ngư, phường Hoà Hiệp N, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên, có mặt.

3. Bùi Thanh T – sinh năm 1974; Địa chỉ: Khu phố Phú Hoà, phường Hoà Hiệp T, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

4. Huỳnh T– sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Bàn Thạch, xã Hoà Xuân Đ, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên, có mặt.

5. Đoàn Thị N – sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Bàn Thạch, xã Hoà Xuân Đ, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Kim V đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 09/8/2019, đến khoảng 10 giờ ngày 07/02/2020, Vàng điều khiển xe mô tô biển số 78G1-346.49 đến cầu Đà Nông chơi, thấy khu vực hồ tôm thuộc thôn Phước Tân, xã Hoà T, thị xã Đông Hoà không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Vàng chạy xe đến hồ tôm của anh Nguyễn Thanh T, thấy mô tơ nhãn hiệu Teco loại 5HP để trên bờ hồ, Vàng lấy cờ lê 17 trong cốp xe tháo 02 bu lông ốc gắn mô tơ, trong lúc dịch chuyển mô tơ tẩu thoát thì bị anh Võ Xuân T phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 24/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Hoà kết luận: mô tơ điện nhãn hiệu Teco loại 5 HP trị giá 1.850.000đ.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà giữ quyền công tố luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Kim V về tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vàng từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 cờ lê 17 vì là công cụ phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hoà, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ ngày 07/02/2020 tại thôn Phước Tân, xã Hoà T, thị xã Đông Hoà, Huỳnh Kim V đã có hành vi lén lút lấy trộm máy bơm nước của anh Nguyễn Thanh T trị giá 1.850.000đ. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 09/8/2019 mà lại tiếp tục phạm tội cố ý do đó hành vi phạm tội lần này đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hoà và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ sức khoẻ để lao động nuôi sống bản thân và gia đình nhưng lại lười biếng, lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản tiêu xài cá nhân; đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không rút ra được bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội vì vậy cần bị xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về quyết định hình phạt: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã thu hồi trả lại cho bị hại. Tính chất và mức độ của tội phạm thuộc trường hợp ít nghiệm trọng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tuy đã bị xử phạt hành chính nhưng tính đến ngày phạm tội đã 6 tháng, đồng thời đây là yếu tố định tội và ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội nên quyết định hình phạt bằng đề nghị của Viện kiểm sát, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 cờ lê 17 bằng kim loại thu giữ của bị cáo, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Huỳnh Kim V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Kim V cho UBND xã Hoà Xuân Đông, thị xã Đông Hoà, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy

01 cờ lê 17 bằng kim loại theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Huỳnh Kim V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Tx Đông Hoà;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- CQCSĐT - Công an Tx Đông Hoà;
- CQTHAHS - Công an Tx Đông Hoà;;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS Tx Đông Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Võ Thị Tuyết Trinh